

Một số giải pháp nâng cao chất lượng thực tập sư phạm của sinh viên

Trần Thị Tuyết Lan*

*Trường Đại học Tiền Giang

Received: 08/3/2024; Accepted: 14/3/2024; Published: 21/3/2024

Abstract: In today's era of advancement, human resources are the most important factor in driving development. Therefore, education and training must commence within the general education sphere. To implement the 2018 general education program, teachers need to teach students to master fundamental knowledge, apply it proficiently in real-life scenarios, and foster a mindset of lifelong learning. Moreover, students need guidance in career orientation and the cultivation of harmonious social relationships. Developing a strong personality, character, and a rich inner life is essential for leading meaningful lives and making positive contributions to national and global progress. This noble endeavor demands sustained dedication from educators.

To preparing a teaching staff capable of meeting these demands, Pedagogical internships and placements play a pivotal role. However, students undergoing these practical experiences will encounter both advantages and challenges in real-world educational settings. Analyzing these advantages and challenges will yield valuable insights and solutions to enhance the quality of pedagogical training programs.

Keywords: Internship, student, pedagogy

1. Đặt vấn đề

Để đáp ứng với chương trình giáo dục phổ thông 2018, vai trò của giáo viên phải chuyển từ người dạy sang vị trí là người tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học của học sinh. Mục tiêu dạy học cũng chuyển từ truyền thụ kiến thức sang dạy học phát triển năng lực và phẩm chất. Điều này đặt ra cho các trường đào tạo giáo viên phải có những thay đổi thích ứng với nhu cầu của xã hội. Một trong các hoạt động góp phần đánh giá mức độ đáp ứng của việc đào tạo giáo viên đối với nhu cầu thực tế là thực tập sư phạm. Thực tập sư phạm là khâu chuyển giao giữa lý luận và thực tiễn, giữa những kiến thức học tập trong nhà trường và công việc thực tế ở trường phổ thông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giới thiệu về thực tập sư phạm

Thực tập sư phạm (TTSP) là hoạt động thực hành của sinh viên (SV) sư phạm về những kiến thức, kỹ năng thuộc các môn khoa học chuyên ngành và khoa học giáo dục đã được học ở trường đại học. Các hoạt động này được tiến hành ở các cơ sở giáo dục trong một vài tuần và được áp dụng cho SV năm 3 và năm 4.

* Vai trò của thực tập sư phạm

- TTSP là môi trường giúp SV vận dụng linh hoạt kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm vào thực tế.

- TTSP là giai đoạn giúp SV thể hiện năng lực của

bản thân. Giáo sinh phải chuẩn bị giáo án, tham gia thực tập giảng dạy chuyên môn, tham gia làm công tác chủ nhiệm. Chúng giúp các em hình thành tác phong sư phạm từ các hoạt động giảng dạy và các tình huống sư phạm.

- TTSP là dịp giúp SV học hỏi, được chia sẻ, rút kinh nghiệm cho bản thân nhiều bài học bổ ích. Giáo sinh sẽ học hỏi rất nhiều qua việc quan sát, dự giờ từ giáo viên hướng dẫn.

- TTSP là cơ hội giúp SV xây dựng, bồi dưỡng tình yêu nghề, yêu học trò. Qua việc cọ sát thực tế, giáo sinh được vun đắp tình yêu đối với công việc, với học trò đầu tiên của mình.

- TTSP là một quá trình thích ứng và phát triển của giáo sinh với các nhiệm vụ của một giáo viên, đồng thời cũng là giai đoạn kiểm tra, đánh giá quá trình đào tạo có đáp ứng với nhu cầu xã hội hay không? Điều này có ý nghĩa đối với cơ sở đào tạo, giúp họ có cơ sở cải tiến chương trình đào tạo.

c) Nội dung TTSP là gì?

- Dự giờ.

- Thực tập giảng dạy.

- Chủ nhiệm lớp.

2.2. Những khó khăn và thuận lợi của SV khi tham gia thực tập sư phạm

a) Thuận lợi

- Phần lớn các cơ sở đào tạo giáo viên đều có

chương trình giảng dạy phù hợp với cập nhật của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Điều này không những giúp SV làm quen với chương trình giáo dục phổ thông mới mà còn chuẩn bị tốt hành trang cho mình ứng cử vào các trường công lập lần tư thực.

- Công tác tổ chức triển khai thực tập sư phạm ngày càng chuyên nghiệp và đổi mới. Các đơn vị tiếp nhận SV sư phạm thực tập và các trường đào tạo ngày càng quan hệ thân thiết, cùng giúp đỡ và trao đổi, đóng góp các mặt để cùng phát triển. Kế hoạch TTSP được thực hiện nghiêm túc và có phân công công việc cụ thể của trường đoàn, phó đoàn, cố vấn thực tập. Đặc biệt với sự hỗ trợ công nghệ thông tin thì các kênh liên lạc được thực hiện dễ dàng và phong phú.

- Được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực từ phía các đơn vị tiếp nhận TTSP nhất là ban giám hiệu của các trường phổ thông luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo điều kiện thuận lợi hoàn thành mục tiêu của TTSP.

- SV sư phạm có niềm đam mê vào tương đối nên các em luôn chủ động trong học tập và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm qua các học phần đã học tập ở trường đại học. Từ đó giáo sinh được hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm cao và tinh thần ham học hỏi để có thể đáp ứng với yêu cầu của TTSP.

- Phần lớn các em giáo sinh được giáo viên hướng dẫn chỉ dạy tận tâm, góp ý nhiều mặt từ chuyên môn giảng dạy, công tác chủ nhiệm đến rèn luyện tác phong sư phạm. Hơn nữa các em được tiếp xúc thật với môi trường sư phạm được trải nghiệm người thật, việc thật, chúng như là chất xúc tác làm cháy lên ngọn lửa đam mê yêu khoa học, yêu nghề.

- Học sinh tại các trường phổ thông đều yêu quý và tương tác tốt với giáo sinh thực tập.

b) Khó khăn

- SV chưa quen với việc biên soạn giáo án. Việc này rất cơ bản mà cũng rất công phu đối với một giáo sinh đứng lớp. Các em phải biết sử dụng và phối hợp hài hòa các kỹ năng, hình thức và các phương pháp dạy học thích hợp. Vì thực hiện chưa nhiều nên SV sẽ tỏ ra lúng túng và gặp nhiều khó khăn khi sắp xếp ý tưởng, ý đồ cho các hoạt động dạy học. Có nhiều SV chưa làm chủ được kiến thức của mình nên khả năng minh họa hoặc đào sâu kiến thức có phần hạn chế.

- SV chưa làm chủ được lớp học. Nguyên nhân của khó khăn này phần lớn xuất phát từ việc SV chưa làm chủ được kiến thức của mình. Giáo sinh chỉ dừng lại ở mức tái hiện giáo án mà chưa có mạch tư duy mạch lạc, thiếu liên hệ thực tế, thiếu điểm nhấn, bài dạy còn dàn trải, chưa khai thác sâu trọng tâm kiến

thức. Do đó khi gặp các tình huống sư phạm bất ngờ giáo sinh dễ bị lúng túng, xử lý chưa kịp thời, chưa triệt để. Từ đó dẫn đến không hoàn thành mục tiêu của tiết học hoặc thậm chí trình bày sai lệch hoặc thiếu nội dung kiến thức bài học. Việc chưa làm chủ được lớp học còn khiến tiết học diễn ra căng thẳng, nhàm chán. Giáo sinh thì kém tự tin, học sinh thì chưa hoàn toàn đặt lòng tin vào thầy cô giáo đứng lớp.

- SV chưa biết cách thức viết bảng, trình bày bảng, điều khiển âm điệu của giọng nói chưa thu hút, đứng lớp còn hơi lúng túng, thiếu tự tin, chưa mạnh dạn giao tiếp với giáo viên hướng dẫn và học sinh.

- Một số giáo viên hướng dẫn chưa thực sự nhiệt tình, còn có biểu hiện hướng dẫn qua loa, chưa đi sâu chỉ dẫn các em trong các bước soạn giáo án, lên lớp và đưa ra những nhận xét, góp ý cụ thể.

- SV có hiểu biết về nhà trường, tổ chuyên môn, học sinh... còn hạn chế nên gặp nhiều khó khăn khi tham gia và huy động học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

2.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng của TTSP

a) Nâng cao tính phù hợp của chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng với yêu cầu đổi mới của ngành giáo dục

- Các cơ sở đào tạo giáo viên cần không ngừng kiểm định, cải tiến chương trình đào tạo để đáp ứng với nhu cầu thực tiễn của xã hội. Chương trình trung học phổ thông mới hướng đến tăng cường vận dụng kiến thức phổ thông vào thực tiễn nên cần chú trọng xây dựng nội dung giảng dạy liên quan đến ứng dụng thực tế nhiều hơn. Đây là cả một quá trình và đòi hỏi sự đóng góp của cả tập thể. Kết quả của quá trình này không chỉ có giấy chứng nhận kiểm định mà còn tích lũy rất nhiều kinh nghiệm.

- Muốn có trò giỏi thì trước hết thầy phải giỏi, do đó giảng viên cần có ý thức tự bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Chương trình giáo dục phổ thông mới đòi hỏi giáo viên phải chuyển từ cách truyền thụ tri thức sang cách tổ chức cho học sinh chiếm lĩnh tri thức. Do đó ngay trên ghế giảng đường giảng viên phải tổ chức các hoạt động dạy học tích cực để SV học tập để trải nghiệm và dần tiến đến tự chủ tổ chức được các hoạt động dạy học cho học sinh phổ thông.

- Bố trí thời gian học hợp lý các học phần về rèn luyện kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp, về phương pháp dạy học, tâm lý học, giáo dục học, lý luận dạy học, quản lý hoạt động dạy học... nhằm đảm bảo phù hợp về nội dung và yêu cầu của TTSP. Khi được trang

bị đầy đủ về kiến thức, kỹ năng giáo sinh sẽ tự tin về kỹ năng nghề nghiệp và phát huy tối đa năng lực của bản thân.

b) Hoàn thiện công tác tổ chức, giám sát TTSP

- Nâng cao tính trách nhiệm và vai trò của cố vấn thực tập. Họ có nhiệm vụ liên hệ với ban giám hiệu của cơ sở thực tập để thống nhất kế hoạch thực tập; tổ chức cho SV xuống trường; theo dõi, tư vấn và giúp đỡ giáo sinh trong thời gian thực tập. Cố vấn thực tập sẽ phân công các trưởng, phó đoàn thực tập là các SV ưu tú để kịp thời nắm bắt thông tin và xử lý thoả đáng tránh ảnh hưởng đến đoàn thực tập.

- Tất cả giáo sinh phải nâng cao nhận thức của mình về vai trò của đợt TTSP. Các em phải ý thức được đây là cơ hội để học tập và rèn luyện phẩm chất và kỹ năng của người giáo viên tương lai. Do đó giáo sinh tham gia thực tập với thái độ nghiêm túc, tôn trọng, cầu tiến, khiêm tốn học tập. Họ cần nâng cao ý thức trách nhiệm trong lời nói, cử chỉ hành động với giáo viên hướng dẫn và học sinh thực tập.

- Đoàn TTSP cần kịp thời báo cáo với trường sư phạm, khoa sư phạm những đổi mới trong thực tiễn dạy học ở trường phổ thông, những ý kiến trao đổi về chất lượng giáo sinh sẽ làm căn cứ xây dựng và điều chỉnh kế hoạch TTSP cho năm học sau.

- Xây dựng và hoàn thiện nội quy TTSP, làm cơ sở để SV thực hiện nghiêm túc. Đồng thời giáo sinh còn tuân thủ đúng nội quy của trường phổ thông từ những việc nhỏ nhất như đến trường đúng giờ, nộp giáo án phê duyệt đúng hạn.

c) Nâng cao năng lực sư phạm cho giáo sinh

- Giáo sinh cần có một lượng kiến thức nhất là kiến thức chuyên môn vững vàng để tự tin tổ chức các hoạt động dạy học tích cực. Do đó trong khoảng thời gian học ở trường đại học bên cạnh việc tiếp thu các học phần bắt buộc SV nên tìm hiểu về sách giáo khoa để nắm bắt lượng kiến thức cần đào sâu.

- Các trường đại học tăng cường tổ chức các học phần rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV như kỹ năng viết bảng, kỹ năng quản lý lớp, kỹ năng xử lý tình huống sư phạm, kỹ năng quan sát, kỹ năng tổ chức các hoạt động phong trào ở trường phổ thông, kỹ năng sống, kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể nhằm giúp SV có kỹ năng sư phạm tốt.

- Các trường đại học cần tổ chức các cuộc thi rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV để các em cùng nhau hăng hái thi đua, phấn đấu học tập.

- Giáo sinh cần dành nhiều thời gian và công sức cho việc soạn giáo án. Các ý đồ dạy học được giáo sinh lồng ghép vào các hoạt động dạy học. Bên cạnh

việc suy nghĩ, tìm kiếm lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với từng nội dung tiết học, giáo sinh cần đầu tư vào việc thiết kế các đồ dùng dạy học tương xứng.

- Giáo sinh nghiêm túc luyện tập thử các tiết dạy một mình hoặc cùng bạn bè để có nhiều sự đóng góp chỉnh sửa trước khi có được tiết dạy tốt nhất trên lớp.

- Giáo sinh tích cực dự giờ của thầy cô hướng dẫn hoặc của bạn bè và ghi chép cẩn thận. Từ đó có những câu hỏi, góp ý cùng nhau tiến bộ.

- Trong đợt TTSP, SV cần mạnh dạn, tích cực tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và các hoạt động của trường phổ thông tổ chức để gia tăng sự hiểu biết về trường, thầy cô, học sinh, từ đó thắp chặt tình cảm thầy trò.

3. Kết luận

Thông qua TTSP, giáo sinh có dịp nhìn nhận, đánh giá lại những kiến thức, kỹ năng mà mình đã học được, đánh giá được ưu điểm và hạn chế của bản thân. Trên cơ sở đó giáo sinh tiếp tục hoàn thiện về trình độ, năng lực cũng như là nhân cách của một người giáo viên cần có để đáp ứng với nhu cầu càng cao của xã hội. TTSP cũng là giai đoạn giáo sinh có những học trò đầu tiên, tình cảm nghề nghiệp và thái độ đối với nghề giáo được hình thành và phát triển rõ dần. Đối với cơ sở đào tạo giáo viên, TTSP như một phép thử để đánh giá chất lượng đào tạo có đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Do đó rất cần sự đầu tư đổi mới cho việc thực hiện công tác TTSP, sự coi trọng và ý thức nghiêm túc thực hiện TTSP. Nếu làm được các việc trên, chúng sẽ tạo bước chuyển biến tích cực nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Thị Hồng, Ngô Thị Kim Hoàn, Đặng Lan Phương (2021), “Một số biện pháp nâng cao chất lượng thực hành sư phạm cho SV trường đại học thủ đô Hà Nội”, <https://vjol.info.vn/index.php/otn/article/download/73425/62302/>

[2]. Hữu Sơn (2018), Thực tập sư phạm, giáo sinh mong được học tập những gì?

<https://giaoduc.net.vn/thuc-tap-su-pham-giao-sinh-mong-duoc-hoc-tap-nhung-gi-post184092.gd>

[3]. Đặng Minh Tâm (2023), Báo cáo thực tập sư phạm vòng 2, SV sư phạm Toán khoá 20, trường Đại học Tiền Giang.

[4]. Nguyễn Thị Thu Hằng, Đỗ Thị Phương Thúy, Nguyễn Thị Phương Hoa (2009), Về thực tập sư phạm của SV hệ sư phạm trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Ngoại ngữ 25 (2009) 51-56.